TỰ HỌC - NĂNG LỰC HỌC TẬP CỐT LÕI CỦA SINH VIÊN TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Đỗ Văn Trịnh
Khoa Điện - điện tử, Đại học Công nghiệp Việt – Hung

Tóm tắt: *Toàn cầu hóa trên thế giới cùng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã làm thay đổi sâu sắc việc dạy và học tại các trường đại học. Để học tập hiệu quả, sinh viên cần làm chủ được các hoạt động học tập, trong đó năng lực tự học là năng lực cốt lõi. Bài viết làm rõ bản chất của tự học, vai trò của tự học đối với hoạt động học tập của sinh viên dựa trên việc phân tích và đánh giá các nghiên cứu lý luận và thực tiễn về tự học. Từ đó, đề xuất các biện pháp nhằm hình thành và phát triển năng lực tự học cho sinh viên.*

Từ khóa: *Tự học, năng lực học tập, sinh viên*

SELF-STUDY – A CORE LEARNING COMPETENCY FOR STUDENTS IN THE CONTEXT OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

Do Van Trinh
Faculty of Electrical and Electronics Engineering, Viet-Hung Industrial University

Abstract: *Globalization in the world along with the industrial revolution 4.0 has profoundly changed teaching and learning in universities. For effective learning, students need to be able to master learning activities, in which self-study is the core competency. The article clarifies the nature of self-study, its role for students' learning activities based on the analysis and evaluation of theoretical and practical researches on self-study. From there, propose measures to form and develop self-study capacity for students.*

Keywords: *Self-study, learning capacity, students*

Nhận bài: 20/02/2025 *Phản biện: 22/03/2025* *Duyệt đăng: 25/03/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hằng năm tại các diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) luôn thu hút sự quan tâm theo dõi không chỉ của các nhà chính trị, lãnh đạo doanh nghiệp mà còn cả những nhà hoạch định chính sách phát triển giáo dục ở các quốc gia. Xu hướng đổi mới trong giáo dục cho phù hợp xu thế phát triển của toàn cầu đã được Ủy ban Văn hóa, Khoa học và Giáo dục của Liên Hiệp Quốc, UNESCO đưa ra và nhấn mạnh từ năm 1996 thông qua 4 trụ cột: *học để biết, học để làm việc, học để cùng nhau chung sống và học để tự khẳng định bản thân; trong đó đặc biệt coi trọng tự học*. Như vậy, tự học được đánh giá là một kỹ năng nền tảng, cốt lõi để người học có thể tự trang bị và nâng cao kiến thức chuyên môn, trình độ nghiệp vụ và theo kịp tốc độ phát triển của xã hội trong kỉ nguyên bùng nổ thông tin. Để đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, nhà trường cần tăng cường trang bị ở sinh viên những kỹ năng làm việc có tính thích ứng với sự biến chuyển nhanh chóng trong xã hội hiện đại, trong đó tự học được đánh giá là năng lực cốt lõi, là chìa khóa hữu ích để sinh viên có thể tự tìm kiếm, làm giàu tri thức và luôn cải thiện, phát triển bản thân trong suốt cuộc đời. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả làm rõ bản chất, vai trò của tự học đối với hoạt động học tập của sinh viên và từ đó đề ra một số biện pháp nhằm giúp sinh viên tự học có hiệu quả và hứng thú.

II.NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1.Khái niệm về tự học

Học là quá trình chiếm lĩnh, lĩnh hội tri thức của nhân loại và chuyển hóa chúng thành hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân. Lĩnh hội học tập là một quá trình tích cực hóa các hoạt động nhận thức, tình cảm và hành vi của người học để có thể tạo ra hiểu biết của chính mình một cách sâu sắc, bền vững. Do đó, tự học là một yếu tố, một bộ phận của học, song có đặc điểm nổi bật là phản ánh động cơ ham muốn học tập và tính tự giác, nỗ lực cao của người học.

Các nhà giáo dục hiện đại đã tiếp tục đi sâu nghiên cứu tự học, và gợi ra những phương cách tự học hiệu quả ở từng cấp học dựa trên đặc điểm tâm sinh lý của người học và bối cảnh kinh tế xã hội. Tự học được xem là công việc mà người học bắt buộc phải thực hiện cho dù quá trình học có người dạy hướng dẫn trực tiếp hay không. Tự học phản ánh hứng thú và tính tích cực của người học cũng như kết quả của họ. Khi đề cập đến các hình thức dạy học ở đại học, tác giả Đặng Vũ Hoạt và Hà Thị Đức đề cập rằng: "Tự học là hình thức

dạy học cơ bản ở đại học. Đó là một hình thức hoạt động cơ bản của cá nhân, nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính bản thân người học tiến hành ở trên lớp hoặc ở ngoài lớp, theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã được quy định". Theo cách hiểu này, tự học được nhìn nhận là một hoạt động then chốt để sinh viên có thể tìm kiếm tri thức ở một diện rộng. GS.TS Nguyễn Cảnh Toàn – là một tác giả có nhiều công trình nghiên cứu về tự học. Trong tác phẩm Quá trình dạy – tự học, ông đưa ra cách hiểu về tự học như sau: *"Tự học là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp,...) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng công cụ), cùng các phẩm chất của mình, rồi cả động cơ, tình cảm, cả nhân sinh quan, thế giới quan (như trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, không ngại khó, ngại khổ, kiên trì, nhẫn nại, lòng say mê khoa học, ý muốn thi đỗ, biết biến khó khăn thành thuận lợi,...) để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình"* (6, 60). Dưới góc độ riêng, mỗi tác giả có cách định nghĩa về tự học khác nhau, tuy nhiên chúng ta có thể nhận thấy điểm chung là cốt lõi của việc học là tự học, tự học là một thành tố không thể thiếu trong hoạt động học của người học, không tính đến không gian tự học, và có hay không sự hướng dẫn trực tiếp của người dạy. Đồng thời, tự học là một bộ phận của hoạt động dạy học. Thông qua hoạt động tự học, người học sẽ làm chủ được tri thức và phương cách tìm kiếm tri thức một cách bền vững bởi tự học được xây trên nền khát khao chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, kỹ xảo.

2.2. Vai trò của tự học đối với hoạt động học tập của sinh viên trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0

Tự học được xem là hình thức, là năng lực nền tảng để sinh viên tìm kiếm, mở rộng và đào sâu thế giới tri thức rộng lớn trong bối cảnh những thành tựu khoa học kỹ thuật công nghệ ra đời, thay thế liên tục, nhanh chóng. Bản chất của cuộc CMCN 4.0 là ứng dụng công nghệ, khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo vào trong tất cả các lĩnh vực của con người, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục. Sinh viên tiếp cận nguồn tri thức không chỉ giới hạn ở hình thức học tập tại lớp dưới sự hướng dẫn trực tiếp của người dạy. Song song đó, các chương trình học càng trở nên đa dạng trong bối cảnh môi trường sống của con người luôn biến chuyển nhanh chóng chẳng hạn như đại dịch COVID-19 đã và đang diễn ra tác động đến việc giảng dạy, học tập phải thực hiện qua chương trình online, đòi hỏi người học phải có khả năng tự học,... Do đó, việc sở đắc các kỹ năng tự học sẽ là công cụ đắc lực giúp sinh viên vừa đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động vừa thích ứng với nghề nghiệp nếu không muốn rơi vào tình trạng bị sa thải hoặc thất nghiệp.

Thông qua tự học giúp SV có cơ hội khám phá, nhìn nhận lại bản thân cũng như rèn luyện, phát triển các phẩm chất, năng lực làm việc hiệu quả. Để có thể tự học, bản thân sinh viên cần có rất nhiều kỹ năng hỗ trợ như kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng đọc phản biện, kỹ năng nghe và ghi bài trên lớp, kỹ năng ôn tập,… và các phẩm chất như tính kiên trì, tính tự chủ,… Theo đó, yếu tố nội lực và ý chí quyết tâm đến cùng các mục tiêu trong học tập mang ý nghĩa quyết định hiệu quả của việc học, các yếu tố trợ giúp bên ngoài chỉ là chất xúc tác có tính khuyến khích, gợi mở. Một khi sinh viên đã có năng lực tự học thì xem như đây là năng lực học tập suốt đời giúp sinh viên dễ dàng trong quá trình cải thiện, thay đổi bản thân đáp ứng yêu cầu từ môi trường sống và làm việc trong thế giới hiện đại.

2.3.Biện pháp hình thành và phát triển năng lực tự học cho sinh viên trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0

Tự học là một thành tố không thể tách rời khỏi hoạt động dạy, nằm trong sự tương tác giữa các yếu tố thuộc cấu trúc hoạt động dạy học bao gồm: người dạy (giáo viên), người học (SV), nội dung và môi trường diễn ra hoạt động dạy học. Từ bản chất cốt lõi này chúng ta có thể xác lập các biện pháp hình thành và phát triển năng lực tự học ở sinh viên.

Nâng cao nhận thức và năng lực nghề nghiệp của giảng viên có tác động thúc đẩy, tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên. Tự học của sinh viên không thể tự có mà được khơi gợi, hình thành bởi hoạt động giảng dạy của giảng viên. Theo Tan và Ang (2015), có 4 vấn đề chính mà giáo viên luôn đặt ra khi giảng dạy là: Chúng ta mong học sinh sẽ làm được gì? Làm thế nào để biết rằng học sinh đã và đang thực hiện hoạt động học? Chúng ta sẽ làm gì khi học sinh không học? Chúng ta sẽ làm gì khi biết là học sinh đã biết kiến thức đó? (3, 15). Dựa trên các câu hỏi đó giảng viên sẽ thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học, đặc biệt là xây dựng các nhiệm vụ học tập cho SV bao trùm tất cả các giai đoạn học tập ở sinh viên bao gồm khâu lập kế hoạch, chuẩn bị bài trước khi lên lớp, khâu nghe

giảng, nhận diện và giải quyết vấn đề,… Hoạt động dạy học được tổ chức đúng đắn sẽ kéo theo năng lực học tập, năng lực nghiên cứu của sinh viên được nảy sinh và phát triển.

Nhà trường và giảng viên phối hợp tác động đến nhận thức của sinh viên để các em xác định được rằng mục tiêu, thái độ và phương pháp học tập của họ là yếu tố quyết định chất lượng việc học. Sinh viên chỉ tự giác, tích cực và độc lập việc học khi họ nhận thức cụ thể, rõ ràng ý nghĩa của việc học ở đại học đối với nghề nghiệp, cuộc sống tương lai của mình. Sinh viên không có kế hoạch đường đời thì sự phấn đấu, nỗ lực sẽ không cao, không bền vững hoặc sẽ rất lung tung, mơ hồ. Song song đó, chúng ta cần giúp sinh viên quán triệt sâu sắc rằng việc học là của mình và sự lớn lên, trưởng thành hay thụt lùi đều do bản thân tự quyết định thông qua thái độ học tập và thái độ với chính mình.

Nhà trường cải tiến chương trình đào tạo, hình thức đào tạo và cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy học, đặc biệt là tự học ở sinh viên. Chương trình đào tạo ở đại học cần chú trọng và tăng cường nhiều hơn các học phần, các hoạt động thực hành, thực tập; hoạt động dạy học kết hợp hình thức trực tiếp tại lớp và trực tuyến; học tập chính khóa ở trường và ngoại khóa (tham quan, học việc tại các cơ sở sản xuất, viện bảo tàng,…); đa dạng các hoạt động, cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học, sáng chế, phát minh,… Đồng thời tăng cường bồi dưỡng kỹ năng học tập cho sinh viên thông qua các lớp học kỹ năng mềm, các cuộc thi thể hiện tính sáng tạo trong học tập, nghiên cứu dành cho sinh viên,… Tự học rất cần có nguồn học liệu phong phú cũng như cơ sở vật chất đa dạng, hiện đại như phòng đọc, thư viện, máy móc thiết bị, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, xưởng chế tạo,… Theo đó, nhà trường cần đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu tự học, học thông qua trải nghiệm cho sinh viên. Như thế, mới kích thích và rèn dũa được các năng lực tự học ở sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Hoạt động học tập của sinh viên với mục đích chính là trở thành người chuyên gia trong một lĩnh vực nghề nghiệp. Do đó, sinh viên rất cần học tập các kỹ năng và phương pháp có thể thúc đẩy khả năng tự định hướng, tự kiểm soát và chịu trách việc học và sự trưởng thành của mình. Theo đó, tự học là một phẩm chất, là một năng lực nhất thiết sinh viên phải sở hữu để có thể chiếm lĩnh và làm chủ tri thức, kỹ năng nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh công nghiệp 4.0. Quá trình đào tạo ở nhà trường đại học cần cải tiến chương trình đào tạo, hoạt động giảng dạy của giảng viên và đa dạng các hoạt động hỗ trợ học tập cho sinh viên, qua đó hình thành được năng lực tự học hiệu quả và học suốt đời trong một thế giới luôn thay đổi như ngày nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2019), *Lý luận dạy học đại học,* NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội

Nguyễn Thành Hải (2019), *Giáo dục Stem/ Steam từ trải nghiệm thực hành đến tư duy sáng tạo,* NXB Trẻ. Hà Nội

Hồ Thị Nhật (2019), *Đánh giá vì sự tiến bộ học tập ở giáo dục đại học,* NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội

Nguyễn Thạc, Phạm Thành Nghị (2019), *Tâm lý học Sư phạm đại học,* NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội

Thomas Gordon (2019), *Đào tạo giáo viên hiệu quả,* NXB Phụ Nữ. Hà Nội

Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên), Nguyễn Kì, Vũ Văn Tảo, Bùi Tường (1998), *Quá trình dạy - tự học,* NXB Giáo dục. Hà Nội